

Số: 144 /TB-BVRHM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 12 năm 2025

**THÔNG BÁO**

**Yêu cầu mời chào giá gói thầu:**

**Bố trí, sắp xếp các khoa phòng phù hợp với công năng hoạt động mới tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố Hồ Chí Minh.**

**Kính gửi:** Quý công ty

Hiện nay, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố Hồ Chí Minh đang tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Bố trí, sắp xếp các khoa phòng phù hợp với công năng hoạt động mới tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố Hồ Chí Minh. Kính mời các đơn vị quan tâm và đáp ứng đủ điều kiện có năng lực kinh nghiệm gửi hồ sơ chào giá về Bệnh viện cụ thể như sau:

Stt	Nội dung công việc	Nhãn hiệu	Đơn vị	Khối Lượng
<b>I</b>	<b>KIỂM TRA CẤP ĐIỆN, TÁCH CHIỀU SÁNG HÀNH LANG TẦNG 1,2,3,4,5,6,7 KHU A4, A5.</b>			
1	CCLĐ đèn áp trần Ø340, bóng led vòng 20W (SLSR18)	Duhal	Bộ	3,00
2	CCLĐ Cấp điện Cu/PVC 1Cx1.5mm2	Cadivi	m	1.024,00
3	CCLĐ Ống PVC F20	Sino	m	208,00
4	CCLĐ Ống PVC F32	Sino	m	105,00
5	CCLĐ Mặt đơn cho công tắc	Schneider	Bộ	36,00
6	CCLĐ Mặt đôi cho công tắc	Schneider	Bộ	8,00
7	CCLĐ Công tắc đơn 1 chiều 16A/220V (F50M1.5)	Schneider	Bộ	36,00
8	CCLĐ Công tắc 2 chiều 16A/220V (F50/2M1.5)	Schneider	Cái	12,00
9	CCLĐ Đế âm tường	Sino	Cái	41,00
10	CCLĐ Vật tư phụ (kẹp ống, nối trơn, nối răng, vít, tắc kê,...)	VN	Lô	1,00
11	Công tác hoàn thiện phần xây dựng (trám trét, bả bột, sơn,...)	VN	Lô	1,00
<b>II</b>	<b>GHẾ NHA KHOA RTE</b>			
<b>II.1</b>	<b>CẤP NGUỒN CHO GHẾ NHA</b>			

1	CCLĐ Tủ điện ghế nha DB-A4-T4-GN (Tủ 13 module). Bao gồm:	Schneider	Tủ	1,00
2	CCLĐ RCBO 1P+N 16A - 6KA, 30mA	Schneider	Cái	9,00
3	CCLĐ MCB 3P 40A, 10kA (C curve)	Schneider	Cái	1,00
4	Phụ kiện tủ điện		Lô	1,00
5	CCLĐ Cấp điện Cu/PVC 1C_2.5mm2	Cadivi	m	480,00
6	CCLĐ Cấp điện Cu/XLPE/PVC 1C_10mm2	Cadivi	m	32,00
7	CCLĐ Cấp điện Cu/PVC 1C_6mm2	Cadivi	m	8,00
8	CCLĐ Ống uPVC F20	Sino	m	30,00
9	CCLĐ Ống uPVC F25	Sino	m	30,00
10	Hộp chia ngã	Sino	cái	6,00
11	CCLĐ Vật tư phụ (Kẹp ống, nối trơn, nối răng, vít, tắc kê,...)	VN	Lô	1,00
<b>II.2</b>	<b>CẤP NƯỚC</b>			
1	CCLĐ Ống PP-R DN15x1.9mm PN10	Bình Minh	Mét	9,00
2	CCLĐ Ống PP-R DN20x2.3mm PN10	Bình Minh	Mét	25,00
3	CCLĐ Ống PP-R DN25x2.9mm PN10	Bình Minh	Mét	10,00
4	CCLĐ Van góc liên hợp lắp ren DN15	Minh Hòa	Cái	12,00
5	CCLĐ Van khóa đồng DN25 (lắp ren)	Minh Hòa	Cái	2,00
6	CCLĐ Nối ren ngoài PP-R DN20-1/2"	Bình Minh	Cái	18,00
7	CCLĐ Nối ren ngoài PP-R DN25	Bình Minh	Cái	4,00
8	CCLĐ Co 90 PP-R DN15	Bình Minh	Cái	9,00
9	CCLĐ Co 90 PP-R DN20	Bình Minh	Cái	20,00
10	CCLĐ Co 90 PP-R DN25	Bình Minh	Cái	4,00
11	CCLĐ Tê PP-R DN25	Bình Minh	Cái	5,00
12	CCLĐ Tê PP-R DN20	Bình Minh	Cái	10,00
13	CCLĐ Tê giảm PP-R DN25x15	Bình Minh	Cái	1,00
14	CCLĐ Tê giảm PP-R DN25x20	Bình Minh	Cái	4,00
15	CCLĐ Co ren ngoài PP-R (PN10) DN15	Bình Minh	Cái	3,00
16	CCLĐ Nối giảm PP-R DN20x15	Bình Minh	Cái	2,00
17	CCLĐ Nối giảm PP-R DN25x20	Bình Minh	Cái	6,00
18	Khoan rút lõi bê tông D140	Bình Minh	Lỗ	9,00
19	Khoan rút lõi bê tông D90	Bình Minh	Lỗ	3,00
20	Fill kín lỗ	Sika Grout	Lỗ	12,00
21	Vật tư phụ (Sắt U,V, ty treo, tắc kê, bulon, tán, cao su non, keo dán, băng keo,...)		Việt Nam	1,00
<b>II.3</b>	<b>THOÁT NƯỚC</b>			
1	CCLĐ Ống uPVC DN40x2.3mm (PN9)	Bình Minh	Mét	16,00

2	CCLĐ Ống uPVC DN50x2.5mm (PN9)	Bình Minh	Mét	12,00
3	CCLĐ Ống uPVC DN80x3.5mm (PN9)	Bình Minh	Mét	13,00
4	CCLĐ Y uPVC DN40	Bình Minh	Cái	1,00
5	CCLĐ Y uPVC DN50x40	Bình Minh	Cái	7,00
6	CCLĐ Y DN50	Bình Minh	Cái	4,00
7	CCLĐ Y giảm DN80x40	Bình Minh	Cái	6,00
8	CCLĐ Y giảm DN80x50	Bình Minh	Cái	1,00
9	CCLĐ Y uPVC DN80	Bình Minh	Cái	3,00
10	CCLĐ Co 45 DN40	Bình Minh	Cái	14,00
11	CCLĐ Co 45 DN50	Bình Minh	Cái	4,00
12	CCLĐ Co 45 DN80	Bình Minh	Cái	10,00
13	CCLĐ Giảm DN40x25	Bình Minh	Cái	1,00
14	CCLĐ Giảm DN80x40	Bình Minh	Cái	1,00
15	CCLĐ Giảm DN80x50	Bình Minh	Cái	3,00
16	CCLĐ Con thò uPVC DN40	Bình Minh	Cái	3,00
17	CCLĐ Thông tắc uPVC DN50	Bình Minh	Cái	3,00
18	Măng song trượt uPVC DN100	VN	Cái	2,00
19	Khoan rút lõi bê tông D60		Lỗ	7,00
20	Fill kín lỗ	Sika Grout	Lỗ	7,00
21	CCLĐ Vật tư phụ (Sắt U,V, ty treo, tắc kê, bulon, tán, cao su non, keo dán, băng keo,...)	VN	Lô	1,00
<b>III</b>	<b>CẤP NƯỚC XUỐNG KHU KSNK TẦNG 6, TẦNG HẦM, LIÊN KẾT BỒN NƯỚC A4 - BỂ NƯỚC A3</b>			
1	CCLĐ Van khóa gang DN50 (mặt bích)	KVS	Cái	2,00
2	CCLĐ Ống PP-R DN50x5.8mm PN10	Bình Minh	Mét	77,00
3	CCLĐ Bộ bích kép DN50	Bình Minh	Bộ	4,00
4	CCLĐ Co 90 PP-R DN50	Bình Minh	Cái	14,00
5	CCLĐ Tê PP-R DN50	Bình Minh	Cái	1,00
6	CCLĐ Tê PP-R DN63/50	Bình Minh	Cái	1,00
7	CCLĐ Tê PP-R DN50/40	Bình Minh	Cái	1,00
8	CCLĐ Van cổng đồng DN40, PN16 lắp ren	Shinji	Cái	1,00
9	CCLĐ Van cổng đồng DN50, PN16 lắp ren	Shinji	Cái	2,00
10	CCLĐ Khớp nối sống ren ngoài thau - PPR DN40	Bình Minh	Cái	2,00
11	CCLĐ Khớp nối sống ren ngoài thau - PPR DN50	Bình Minh	Cái	2,00
12	CCLĐ Vật tư phụ (Sắt U,V, ty treo, tắc kê, bulon, tán, cao su non, keo dán, băng keo,...)	VN	Lô	1,00

<b>IV</b>	<b>HỆ THỐNG MÁY NƯỚC NÓNG LẠNH, LAVABO KHOA ĐUỠC, KHOA THẨM MỸ, KHOA IMPLANT, KTC1</b>			
<b>IV-1</b>	<b>CẤP NƯỚC</b>			
1	CCLĐ Ống PP-R DN15x2.3mm PN10	Bình Minh	Mét	78,00
2	CCLĐ Ống PP-R DN20x2.8mm PN10	Bình Minh	Mét	65,00
3	CCLĐ Tê PP-R DN25x15	Bình Minh	Cái	8,00
4	CCLĐ Tê PP-R DN20x15	Bình Minh	Cái	7,00
5	CCLĐ Tê PP-R DN20	Bình Minh	Cái	2,00
6	CCLĐ Co ren ngoài 90 PPR (PN10) DN15 1/2	Bình Minh	Cái	15,00
7	CCLĐ Co ren ngoài 90 PPR (PN10) DN20 1/2	Bình Minh	Cái	2,00
8	CCLĐ Co PP-R DN15	Bình Minh	Cái	36,00
9	CCLĐ Co PP-R DN20	Bình Minh	Cái	10,00
10	CCLĐ Giảm PP-R DN20x15	Bình Minh	Cái	2,00
11	CCLĐ Van khóa đồng DN20 (lắp ren)	Minh Hòa	Cái	2,00
12	CCLĐ Nối ren ngoài PP-R DN20-1/2"	Bình Minh	Cái	4,00
13	CCLĐ Chậu rửa inox	VN	Cái	4,00
14	CCLĐ Bộ xả chậu		Cái	4,00
15	CCLĐ Vòi chậu rửa + dây cấp nước		Cái	4,00
16	Van góc DN15	VN	Cái	16,00
17	Công tác xây dựng bể chậu rửa	VN	Bộ	3,00
18	CCLĐ Vật tư phụ (Sắt U,V, ty treo, tắc kê, bulon, tán, cao su non, keo dán, băng keo,...)	VN	Lô	1,00
<b>IV-2</b>	<b>THOÁT NƯỚC</b>			
1	CCLĐ Ống uPVC DN25x1.9mm	Bình Minh	Mét	60,00
2	CCLĐ Ống uPVC DN40x2.3mm	Bình Minh	Mét	7,00
3	CCLĐ Ống uPVC DN50x2.5mm	Bình Minh	Mét	14,00
4	CCLĐ Co 45 uPVC DN25	Bình Minh	Cái	40,00
5	CCLĐ Co 45 uPVC DN40	Bình Minh	Cái	6,00
6	CCLĐ Co 45 uPVC DN50	Bình Minh	Cái	5,00
7	CCLĐ Y giảm uPVC DN50x32	Bình Minh	Cái	1,00
8	CCLĐ Y giảm uPVC DN80x40	Bình Minh	Cái	5,00
9	CCLĐ Y giảm uPVC DN80x50	Bình Minh	Cái	2,00
10	CCLĐ nối giảm uPVC DN32x25	Bình Minh	Cái	1,00
11	CCLĐ Con thò uPVC DN40	Bình Minh	Cái	3,00
12	Thông tắc uPVC DN50	Bình Minh	Cái	1,00
13	Khoan rút lõi bê tông D60		Lỗ	9,00

14	Khoan rút lõi bê tông D90		Lỗ	7,00
15	Fill kín lỗ	Sika Grout	Lỗ	16,00
16	CCLĐ Vật tư phụ (Sắt U,V, ty treo, tắc kê, bulon, tán, cao su non, keo dán, băng keo,...)	VN	Lô	1,00
<b>IV-3</b>	<b>CẤP NGUỒN CHO MÁY LỌC NƯỚC TẦNG 3-7, CÁT NƯỚC, RỬA TAY TIỆT TRÙNG, KHOA THẨM MỸ</b>			
1	CCLĐ Cấp điện Cu/PVC 1Cx2.5mm2	Cadivi	m	402,00
2	CCLĐ Cấp điện Cu/PVC 1Cx4.0mm2	Cadivi	m	12,00
3	CCLĐ Cấp điện Cu/PVC 1Cx6.0mm2	Cadivi	m	18,00
4	CCLĐ Ống PVC F20	Sino	m	164,00
5	CCLĐ Ổ cắm đơn 2P+E-16A/250V	Schneider	Bộ	16,00
6	CCLĐ Đế âm tường	Sino	Cái	16,00
7	CCLĐ Tủ điện âm tường 8 ngã	Sino	Cái	1,00
8	CCLĐ Tủ điện âm tường 6 ngã	Sino	Cái	1,00
9	CCLĐ Vật tư phụ (ty treo, tắc kê, bulon, tán, cao su non, keo dán, băng keo,...)	VN	Lô	1,00
<b>V</b>	<b>THOÁT NƯỚC SÂN ĐƯỜNG, NƯỚC THẢI HẦM KHỐI A3</b>			
1	CCLĐ Ống uPVC DN80x3.5mm (PN9)	Bình Minh	Mét	12,00
2	CCLĐ Ống uPVC DN50x2.5mm (PN9)	Bình Minh	Mét	40,00
3	CCLĐ Ống uPVC DN80x5.4mm (PN12)	Đệ Nhất	Mét	22,00
4	CCLĐ Co 45 uPVC DN80	Bình Minh	Cái	14,00
5	CCLĐ Co 45 uPVC DN50	Bình Minh	Cái	20,00
6	CCLĐ Y giảm uPVC DN100x50	Bình Minh	Cái	1,00
7	CCLĐ Phễu thoát nước DN50 (KT 150x150)	VN	Cái	2,00
8	Khoan rút lõi bê tông D60		Lỗ	5,00
9	Khoan rút lõi bê tông D114		Lỗ	1,00
10	Fill kín lỗ	Sika Grout	Lỗ	6,00
11	CCLĐ Vật tư phụ (Sắt U,V, ty treo, tắc kê, bulon, tán, cao su non, keo dán, băng keo,...)	VN	Lô	1,00
<b>VI</b>	<b>NHÂN CÔNG LẮP ĐẶT CẤP MẠNG</b>			
1	Ống điện F32	Sino	Mét	21,00
2	Cáp CAT6e UTP	Cadivi	Mét	190,00
3	CCLĐ Vật tư phụ (Sắt U,V, ty treo, tắc kê, bulon, tán, cao su non, keo dán, băng keo,...)	VN	Lô	1,00
4	Tháo dỡ trần, nắp máng, khoan lỗ, đậy nắp máng cáp	VN	Lô	1,00
<b>VII</b>	<b>CÀI TẠO TỦ ĐIỆN CÁC TẦNG KHỐI A1,A2</b>			
1	Ống điện F32	Sino	Mét	20,00

2	Ống điện F25	Sino	Mét	40,00
3	Tủ âm tường 15 modules	VN	Cái	8,00
4	MCB 3P 80A 10kA			8,00
5	MCB 1P 16A 6kA			43,00
6	RCBO 1P+N 20A 4.5kA 30mA			18,00
7	Công tác hoàn thiện phần xây dựng (trám trét, bả bột, sơn,...)	VN	Lô	1,00
<b>VIII</b>	<b>KHOA HẦM MẶT</b>			
<b>VIII-1</b>	<b>CẤP NƯỚC PHÒNG TIÊU PHÁU, NVS TRƯỞNG KHOA</b>			
1	CCLĐ Ống PP-R DN15x2.3mm PN10	Bình Minh	Mét	33,00
2	CCLĐ Ống PP-R DN20x2.8mm PN10	Bình Minh	Mét	7,00
4	CCLĐ Tê PP-R DN20	Bình Minh	Cái	3,00
5	CCLĐ Tê PP-R DN20x15	Bình Minh	Cái	1,00
6	CCLĐ Co PP-R DN15	Bình Minh	Cái	11,00
7	CCLĐ Co PP-R DN20	Bình Minh	Cái	3,00
8	CCLĐ Giảm PP-R DN20x15	Bình Minh	Cái	3,00
9	CCLĐ Van khóa đồng DN20 (lắp ren)	Minh Hòa	Cái	2,00
10	CCLĐ Nối ren ngoài PP-R DN20-1/2"	Bình Minh	Cái	4,00
11	CCLĐ Co ren ngoài 90 PPR (PN10) DN15 1/2	Bình Minh	Cái	4,00
12	CCLĐ Van góc liền hợp lắp ren DN15	Minh Hòa	Cái	2,00
<b>VIII-2</b>	<b>THOÁT NƯỚC PHÒNG TIÊU PHÁU</b>			
1	CCLĐ Ống uPVC DN40x2.3mm	Bình Minh	Mét	3,50
2	CCLĐ Ống uPVC DN50x2.5mm	Bình Minh	Mét	1,50
3	CCLĐ Ống uPVC DN80x5.4mm	Bình Minh	Mét	10,00
5	CCLĐ Co 45 uPVC DN40	Bình Minh	Cái	6,00
6	CCLĐ Co 45 uPVC DN50	Bình Minh	Cái	2,00
7	CCLĐ Co 45 uPVC DN80	Bình Minh	Cái	6,00
8	CCLĐ Y giảm uPVC DN50x40	Bình Minh	Cái	1,00
8	CCLĐ Y giảm uPVC DN80x40	Bình Minh	Cái	3,00
9	CCLĐ Y giảm uPVC DN80x50	Bình Minh	Cái	1,00
9	CCLĐ Y uPVC DN80	Bình Minh	Cái	2,00
9	CCLĐ Giảm uPVC DN80/50	Bình Minh	Cái	1,00
12	CCLĐ Thông tắc uPVC DN80	Bình Minh	Cái	1,00
13	Khoan rút lõi bê tông D60		Lỗ	1,00
15	Khoan rút lõi bê tông D140		Lỗ	1,00
16	Fill lỗ	Sika Grout	Lỗ	3,00

17	CCLĐ Vật tư phụ (Sắt U,V, ty treo, tắc kê, bulon, tán, cao su non, keo dán, băng keo,...)	VN	Lô	1,00
<b>VIII-3</b>	<b>CÁP ĐIỆN PHÒNG TIÊU PHÁU, NVS TRƯỞNG KHOA</b>			
1	CCLĐ Ống PVC F20	Sino	m	21,00
2	CCLĐ Ống uPVC F25	Sino	m	8,50
3	CCLĐ Cáp điện Cu/PVC 1C_2.5mm <sup>2</sup>	Cadivi	m	60,00
4	CCLĐ Cáp điện Cu/PVC 1Cx4.0mm <sup>2</sup>	Cadivi	m	27,00
5	CCLĐ Mặt đơn cho công tắc	Schneider	Bộ	1,00
6	CCLĐ Công tắc đơn 1 chiều 16A/220V (F50M1.5)	Schneider	Bộ	1,00
7	Tủ âm tường 3 modules	VN	cái	1,00
8	CCLĐ Đế âm tường	Sino	Cái	2,00
9	RCBO 1P+N 20A 4.5kA 30mA	LS	Cái	1,00
10	CCLĐ gắn trần, bóng led vòng 0.6m - 20W	Duhal	Bộ	1,00
<b>IX</b>	<b>CHI PHÍ KHÁC</b>			
1	CHI PHÍ VẬN CHUYỂN		Lô	1,00

Hồ sơ gồm:

1. Báo giá của nhà thầu:

- Giá chào là đơn giá đã bao gồm VAT.
- Hiệu lực báo giá tối thiểu 90 ngày tính từ ngày báo giá.
- Báo giá phải được đại diện nhà thầu ký tên và đóng dấu. Báo giá phải ghi rõ ngày/tháng/năm báo giá và đóng dấu giáp lai (nếu trên 2 tờ giấy)

2. Hồ sơ năng lực công ty

- Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì niêm phong kín ở miệng bao để bảo mật, tạo sự khách quan trong công việc chào giá và ghi rõ nội dung ngoài phong bì để tiện theo dõi.

- Thời gian nhận báo giá: từ ngày 09/12/2025 đến ngày 16/12/2025

Vui lòng gửi hồ sơ theo thông tin như sau:

- Phòng Hành chính quản trị Bệnh viện Răng Hàm Mặt TP.HCM (Lầu 6).

- Địa chỉ: 263-265 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Email: [hcqtbvrhm@gmail.com](mailto:hcqtbvrhm@gmail.com)

Rất mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng / *gđ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,HCQT.



ThS. BSKII. Nguyễn Đức Minh